

Số: 139/2022/QĐST-HNGĐ

*Nho Quan, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản A, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Lê Thị Thanh M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản A, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn S và chị Lê Thị Thanh M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Văn S, chị Lê Thị Thanh M có 03 con chung là các cháu Đinh Thị Yên Nh, sinh ngày

18/11/2008; Đình Lê Thanh H, sinh ngày 27/10/2012 và cháu Đình Nhật M, sinh ngày 08/10/2018. Hiện cả 03 cháu đều đang ở với anh S và chị M. Anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu Yến Nh và cháu Nhật M; chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thanh H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh S, chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh S, chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

**2.2.** Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đình Văn S, chị Lê Thị Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đình Văn S chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003684 ngày 05/10/2022. Hoàn trả lại cho anh S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- Chi cục THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**NGUYỄN ANH TUẤN**